

Bản án số: 60/2019/HS-PT

Ngày: 29 - 05 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Vân**.

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Hồng S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Hồng S, sinh ngày 27/11/1998, tại tỉnh Long An.

Nơi cư trú: ấp 915, xã N, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị E; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không, tiền án: không; Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo luật sư Trần Minh P Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

Ngoài ra bản án có 02 bị hại 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây, S là nhân viên làm tiếp tân tại quán Đồng Quê do vợ chồng anh T, chị L làm chủ nên biết rõ tình hình tài sản và nơi cất chìa khóa. Khoảng 1 giờ ngày 18/7/2018, S nảy sinh ý định trộm xe của vợ chồng chị L nên đi bộ từ nhà trọ đến quán Đồng Quê (cùng ấp 5) leo rào đột nhập vào bên trong quán lấy trộm 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, biển số 67M1-446.45 do chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988, ĐKTT: ấp V, xã H, huyện C, An Giang đứng tên. Sau khi trộm S chạy về hướng cầu vượt số 10, đến quán cà phê gần khu công nghiệp Tân Hương để nghỉ ngơi. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, S điều khiển xe đến tiệm internet H&T do anh Lê Văn H làm chủ, S mượn điện thoại của anh H chụp hình chiếc xe vừa trộm được và đăng hình lên tài khoản facebook “Sơn Tíhon” để rao bán chiếc xe với giá 10.000.000đ. Sau khi đăng thì có anh Phan Thanh T liên hệ mua bán xe với S với giá 9.000.000 đ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, theo lời hẹn S điều khiển xe đến quán Hồng Cúc do bà Lê Thị L1 làm chủ gặp anh T giao xe và nhận 9.000.000đ. Sau khi bán xe xong, S đi xe ôm đến gặp anh Phan Văn B và đưa 5.000.000đ để chuộc lại chiếc xe mô tô 02 bánh của S đã cầm trước đó. Số tiền còn lại S tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐ ngày 26/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện T kết luận: xe mô tô bị lấy trộm trị giá còn lại tại thời điểm chiếm đoạt là 27.200.000đ. Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại 35.500.000 đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hồng S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hồng S 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/03/2019, Nguyễn Văn Hồng S có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Hồng S vẫn giữ nguyên nội dung trong đơn kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Hồng S trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo S cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo S mức án 09 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng

Hình sự 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng, với hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã nêu mà tòa án xử phạt 09 tháng tù là quá nặng vì bị cáo có đến 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Trong đó định giá xe chỉ còn giá trị 27.200.000 đ nhưng gia đình và bị cáo vẫn bồi thường cho phía bị hại đến 35.500.000 đ thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Phạm tội không có dự mưu trước, chỉ lợi dụng sơ hở để lấy trộm tác hại của tội phạm không lớn. Gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo, hoặc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Hồng S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai người bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 1 giờ ngày 18/7/2018, S leo rào đột nhập vào bên trong quán Đồng Quê lấy trộm 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, biển số 67M1-446.45 do chị Nguyễn Thị L là chủ sở hữu. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐ ngày 26/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện T thì xe mô tô bị lấy trộm trị giá còn lại tại thời điểm chiếm đoạt là 27.200.000đ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ xấu tham lam, muốn có tiền tiêu xài khỏi phải lao động, bị cáo đã cố ý trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo, chẳng những xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi này cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay tội trộm cắp xảy ra thường xuyên, và có chiều hướng gia tăng gây ra bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Bao năm vất vả cần kiệm có được tài sản phút chốc lơ là đã mất đi. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án này trị giá khá lớn đến 27.200.000 đ nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đã có cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo đã là phù hợp. Quá trình từ sau khi xét xử sơ thẩm đến nay bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nào để xem xét. Việc cho bị cáo hưởng án treo không

đảm bảo cho yêu cầu phòng chống răn đe đối với loại tội phạm này nên yêu cầu của bị cáo là không có cơ sở nên bác.

[4] Ngoài ra về ý kiến luật sư cho rằng bị cáo phạm tội không có dự mưu trước, chỉ lợi dụng sơ hở để lấy trộm, tác hại của tội phạm không lớn. Gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo là chưa chính xác bởi lẽ, chiếc xe bị cáo chiếm đoạt được để trong nhà của chủ sở hữu và được khóa cổng rào chắc chắn không hề để hở hênh cho bị cáo lợi dụng sơ hở chiếm đoạt như luật sư trình bày; Số tiền bán chiếc xe trộm được bị cáo sử dụng toàn bộ vào nhu cầu ăn chơi, tiêu xài cá nhân của mình, hoàn toàn không sử dụng vào mục đích chung cho gia đình hay do hoàn cảnh thất nghiệp khó khăn nào nên bác ý kiến này.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Hồng S.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Hồng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Hồng S **09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2/ Án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm;

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện T, tỉnh TG;
- VKSND huyện T, tỉnh TG;
- Công an huyện T, tỉnh TG;
- THADS huyện T, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân

